

Số: 15/NQ-HĐND

Phú Thịnh, ngày 30 tháng 3 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội  
xã Phú Thịnh giai đoạn 2026 - 2030

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phú Thịnh lần I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.  
Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh tại Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 23/3/2026 về điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Phú Thịnh giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Phú Thịnh giai đoạn 2026 - 2030 cụ thể như sau:

### 1. Mục tiêu điều chỉnh

Tập trung thực hiện các giải pháp phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, trong đó ưu tiên vào các lĩnh vực hạ tầng quan trọng như giao thông thương mại, dịch vụ, du lịch, phòng, chống ngập úng, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ, du lịch, chế biến nông, lâm sản. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, liên kết vùng, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu để phát triển nhanh, bền vững. Tập trung xây dựng, thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phân cấp, phân quyền; xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả.

### 2. Các chỉ tiêu sau khi điều chỉnh

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên mạng đạt 100%.
- Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt 100%.
- Tỷ lệ dân số phủ sóng 5G đạt 100%.

- (5). Sản lượng lương thực có hạt đến năm 2030 đạt 9.100 tấn.
- (6). Sản lượng chè búp tươi đến năm 2030 đạt 9.020 tấn.
- (7). Sản lượng thịt gia súc, gia cầm chủ yếu xuất chuồng đến năm 2030 đạt 3.220 tấn.
- (8). Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 1,24%.
- (9). Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn theo quy định tại nông thôn đạt 80%.
- (10). Diện tích trồng rừng tập trung đạt 200 Ha.
- (11). Thu nội địa đạt 66.593 triệu đồng.
- (12). Thu tiền sử dụng đất đạt 6.050 triệu đồng.
- (13). Thu ngân sách địa phương không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết đạt 60.543 triệu đồng.
- (14). Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.
- (15). Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn dưới <2,3%.
- (16). Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.
- (17). Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt trên >90%.
- (18). Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt  $\geq 90\%$ .
- (19). Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đạt  $\geq 95\%$ .
- (20). Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.
- (21). Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt  $\geq 95\%$
- (22). Tỷ lệ phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng xanh đạt 20%.
- (23). Tỷ lệ lực lượng dân quân, tự vệ so với dân số đạt 2,74%.
- (24). Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định đạt 27,59%.
- (25). Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác quốc phòng, quân sự địa phương hằng năm đạt 100%.
- (26). Giảm tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội hằng năm đạt >5%.
- (27). Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 1,5 lần (*Thực tế dựa trên số điều tra thu nhập hàng năm*).
- (28). Tỷ lệ mặt đường xóm ( $\geq 6m$ ) đã giải phóng mặt bằng được thảm bê tông đến năm 2030 đạt 100% (bê tông hoá khoảng 16km).

**3.** Bãi bỏ các nội dung theo Nghị quyết số 24/NQ-H ĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Phú Thịnh về viế thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Phú Thịnh giai đoạn 2026-2030.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã Phú Thịnh đôn đốc và giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Phú Thịnh khóa XXI, kỳ họp lần nhất thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2026./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- TT UBMTTQ xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan: Kinh tế, Văn hoá - Xã hội;
- Lưu: VT HĐND&UBND xã.

**CHỦ TỊCH**



**Đương Văn Tuyên**